

Bản án số: 19/2022/HNGD-ST  
Ngày 25 tháng 7 năm 2022  
Về việc: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châm Thị Vân Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Thanh Hải

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa:**  
Ông Vũ Hoàng Thái - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1980

Địa chỉ: xóm L, xã Kh, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976

Nơi ĐKKHKT: xóm L, xã Kh, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

(Hiện anh H đang chấp hành án phạt tù tại đội 26 K1, Trại giam Phú S 4 – Bộ Công an)

(Chị H, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Mạnh H kết hôn ngày 30/8/1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kh, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn. Sau đó anh H sa đà vào con đường nghiện ngập. Chị đã dùng tình cảm vợ chồng khuyên bảo, nhưng anh H không nghe mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, nhiều lần anh H đánh đập, xúc phạm chị, nhưng vì các con chị vẫn tiếp tục chung sống cùng anh H. Đến năm 2007 do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên anh H đã có hành vi

mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 27 năm tù giam. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, lòng tin đối với anh H cũng không còn nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hoài S, sinh năm 1998 và Nguyễn Khánh N, sinh năm 2002. Hiện nay 2 cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Mạnh H tại bản tự khai trình bày: Anh và chị Vũ Thị H đăng ký kết hôn năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kh. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì. Năm 2007 anh vi phạm pháp luật và phải đi chấp hành án tại Trại giam Phú S 4 với thời hạn là 27 năm. Vì thời gian vợ chồng xa cách nhau quá lâu, nên chị H không chờ đợi được.

Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hoài S, sinh năm 1998 và Nguyễn Khánh N, sinh năm 2002, hiện nay các cháu đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Mạnh H hiện đang chấp hành án tại đội 26 K1, Trại giam Phú S 4 – Bộ Công an nên không thể đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Anh H đề nghị được xét xử vắng mặt, nên vụ án phải đưa ra xét xử công khai ngày hôm nay.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H, cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H.

- Về con chung: Cháu Nguyễn Hoài S, sinh năm 1998 và Nguyễn Khánh N, sinh năm 2002, đã trưởng thành, nên không xem xét.

- Về Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Hai bên đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách NH Nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn anh Nguyễn Mạnh H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm L, xã

Kh, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Chị H và anh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Mạnh H.

[2] Về nội dung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/8/1998 tại UBND xã Kh, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Giấy đăng ký kết hôn ghi Nguyễn Văn H, sinh tháng 02/1975, qua xác minh tại UBND xã Kh xác định sổ đăng ký kết hôn năm 1998 không còn lưu trữ được. Qua kiểm tra sổ đăng ký khai sinh thì tên cha trong sổ đăng ký khai sinh là Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và tên cha trong giấy khai sinh là Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976. Qua xác minh tại Công an xã Kh, xác định có công dân Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 06/02/1976, có vợ là Vũ Thị H hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phú S 4. Do vậy việc nhầm tên đệm và năm sinh trong giấy chứng nhận kết hôn là do trong quá trình làm giấy tờ tại UBND xã bị sai sót, nhầm lẫn, thực chất Nguyễn Văn H sinh năm 1975 trong giấy đăng ký kết hôn và Nguyễn Mạnh H sinh năm 1976 là một. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Mạnh H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị H xin ly hôn anh H theo chị H trình bày là do anh H mắc nghiện ma túy, mặc dù chị đã khuyên bảo nhưng anh H không từ bỏ được ma túy. Từ năm 2007, anh H đã phải đi chấp hành án tại đội 26 K1, Trại giam Phú S 4 – Bộ Công an. Phía anh H xác định nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng xa nhau từ năm 2007 cho đến nay, do anh phải đi chấp hành án. Do thời gian quá lâu chị H không chờ đợi được anh, nên chị H làm đơn xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H đã có nhiều năm, nguyên nhân là do anh H nghiện ma túy và phải đi chấp hành án tại trại giam nhiều năm nên vợ chồng không có hạnh phúc. Chị H có đơn xin ly hôn, anh H cũng nhất trí nên căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Mạnh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung: Nguyễn Hoài S, sinh năm 1998 và Nguyễn Khánh N, sinh năm 2002. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách NH nước theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của BLTTDS năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H với anh Nguyễn Mạnh H.

2. Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Hai bên không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách NH nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005321 ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các bên đương sự báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã Kh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Châm Thị Vân Khánh**





